

MỘT SỐ ĐỘNG TỪ LÀM BỔ NGỮ KHẢ NĂNG

Đúc kết công thức

1. 我们俩抬不**动**这般沙发。

Wǒmen liǎ tái bú dòng zhè bān shāfā.

2. 今天，邻居有事，很闹，我睡不**着**。

Jīntiān, línjū yǒushì, hěn nào, wǒ shuì bùzháo.

3. 你一个小时记得**住**20个人的名字吗？

Nǐ yíge xiǎoshí jìde zhù 20 ge rén de míngzì ma?

4. 今天有事我去不**了**。

Jīntiān yǒushì wǒ qù bùliǎo.